

BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG NGHE VÀ ĐỌC TIN TỨC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM NHẤT CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

• Phan Thái Anh Thu^(*), ThS. Lê Hồng Phương Thảo^(**)

Tóm tắt

Bài viết nghiên cứu thực trạng việc rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh của sinh viên năm nhất, chuyên ngành tiếng Anh, Trường Đại học Đồng Tháp. Từ đó, đưa ra một số biện pháp tự rèn luyện giúp sinh viên hình thành thói quen nghe và đọc tin tức bằng tiếng Anh hướng tới mục đích rèn luyện, cải thiện, nâng cao kỹ năng nghe và đọc tiếng Anh.

Từ khóa: rèn luyện, tin tức tiếng Anh, kỹ năng nghe và đọc.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại kinh tế tri thức ngày nay, mọi người có nhu cầu rất lớn về cập nhật thông tin trong nước và quốc tế để phục vụ cho học tập, công việc, cuộc sống. Công nghệ truyền thông phát triển, việc cập nhật thông tin trở nên thuận tiện và dễ dàng, chúng ta thường tiếp cận thông tin bằng ngôn ngữ tiếng Việt còn những thông tin quốc tế phần lớn đều được trình bày bằng ngôn ngữ tiếng Anh. Do đó, việc trang bị cho bản thân vốn tiếng Anh đủ để có thể tiếp cận và thu nhận thông tin một cách chủ động đang được mọi người quan tâm.

Riêng đối với sinh viên (SV) chuyên ngành tiếng Anh, việc nghe và đọc tin tức tiếng Anh mang lại nhiều lợi ích như: mở rộng kiến thức xã hội; cải thiện, nâng cao khả năng chuyên môn và khả năng ngôn ngữ; việc cập nhật tin tức thế giới có thể giúp cho SV đạt các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế như: IELTS (International English Language Test System), TOEFL (Test Of English as a Foreign Language), FCE (Test of English for International Communication), CAE (Cambridge English Advanced), vì những bài báo quốc tế thường được sử dụng trong phần thi viết và đọc.

Tiến trình thu nhận tin tức quốc tế diễn ra nhanh chóng và hiệu quả hơn nhờ vào khả năng về ngôn ngữ, kết hợp sự thông thạo các kỹ năng nghe và đọc. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của việc học chuyên về ngữ pháp ở cấp trung học phổ thông, SV chuyên ngành tiếng Anh, phần lớn là

SV năm nhất, gặp khó khăn trong việc vận dụng hai kỹ năng thực hành nghe và đọc. Vì vậy, việc nghiên cứu “Biện pháp rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh của SV năm nhất chuyên ngành tiếng Anh, Trường Đại học Đồng Tháp” là rất cần thiết.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: SV năm thứ nhất chuyên ngành tiếng Anh, Trường Đại học Đồng Tháp.

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp khảo sát bằng phiếu câu hỏi và thực nghiệm từ ngày 01/3/2015 đến ngày 26/4/2015. Trước và sau thực nghiệm, SV thực hiện bài kiểm tra để so sánh và đánh giá hiệu quả.

Phiếu câu hỏi được thiết kế nhằm khảo sát thực trạng tự rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh của SV, gồm 16 câu hỏi (14 câu hỏi theo dạng trắc nghiệm và 2 câu hỏi mở): 1 câu hỏi khảo sát sự tự tin về khả năng tiếng Anh hiện tại, 7 câu hỏi khảo sát việc đọc tin tức tiếng Anh, 7 câu hỏi khảo sát việc nghe tin tức tiếng Anh và 1 câu hỏi khảo sát việc lựa chọn trang web chuyên về tin tức có hỗ trợ cả 2 kỹ năng nghe và đọc.

Bài kiểm tra kỹ năng đọc trước và sau thực nghiệm được thiết kế cùng một cấu trúc đề, gồm 1 đoạn tin tức ngắn khoảng 150 từ (nguồn BBC Words in the News hoặc News in levels) và 3 bài tập với 23 câu hỏi. Cụ thể, bài tập dạng Matching (Nối từ ở cột A với nghĩa thích hợp ở cột B) gồm 9 câu hỏi; bài tập dạng Multiple choice (Chọn đáp án đúng nhất trong 3 đáp án cho sẵn) gồm 6 câu hỏi; bài tập dạng Gap fill (Điền từ) gồm 8 câu hỏi. SV có thời gian 45 phút để hoàn thành bài kiểm tra.

(*) Sinh viên, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Đồng Tháp.

(**) Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Đồng Tháp.

Bài kiểm tra kỹ năng nghe trước và sau thực nghiệm được thiết kế cùng một cấu trúc đề. Bài kiểm tra gồm hai phần với 18 câu hỏi. Ở phần 1, SV nghe 1 bản tin ngắn khoảng 1 phút (nguồn BBC Words in the News hoặc News in levels) và hoàn thành 3 bài tập: Multiple choice (Chọn đáp án đúng nhất trong 3 đáp án cho sẵn) gồm 3 câu hỏi, T/F statements (Câu hỏi Đúng/Sai) gồm 4 câu hỏi và Listening Comprehension questions (Câu hỏi nghe hiểu) gồm 4 câu hỏi. Ở phần 2, SV nghe một bản tin ngắn khác khoảng 1 phút (nguồn BBC Words in the News hoặc News in levels) và hoàn thành bài tập Gapfill (Điền từ) gồm 7 chỗ trống, tương ứng với 7 câu hỏi. SV được nghe mỗi bản tin 2 lần.

Đối tượng khảo sát: 112 SV năm thứ nhất, bao gồm 13 SV thuộc ngành Tiếng Anh (trình độ cao đẳng), 66 SV thuộc ngành Sư phạm tiếng Anh (trình độ đại học) và 33 SV thuộc ngành Ngôn ngữ Anh (trình độ đại học).

Đối tượng thực nghiệm: 6 SV, bao gồm: 1 SV thuộc ngành Tiếng Anh, 3 SV thuộc ngành Sư phạm Tiếng Anh và 2 SV thuộc ngành Ngôn ngữ Anh. SV thực nghiệm là SV tình nguyện nên số lượng thực nghiệm viên có sự chênh lệch nhiều so với số lượng SV tham gia khảo sát.

3. Kết quả và thảo luận

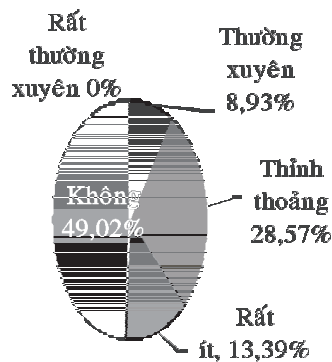
3.1. Thực trạng rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh

Kết quả khảo sát cho thấy, có 50.98% SV tự tìm đọc tin tức tiếng Anh và 58.04% có tự tìm nghe tin tức tiếng Anh. Tuy nhiên, số lượng SV duy trì hoạt động này ở mức thường xuyên và trên mức thường xuyên còn rất hạn chế.

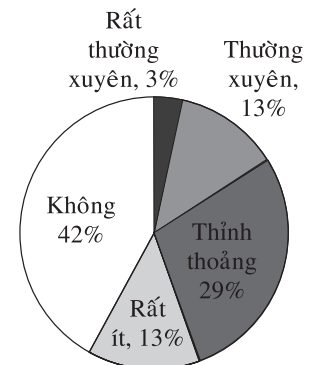
Bên cạnh đó, khi được hỏi về các nguồn tìm kiếm tin tức tiếng Anh để đọc hoặc nghe, SV đưa ra câu trả lời không hợp lý. Ví dụ, có 13 SV chọn báo giấy là nguồn để đọc tin, nhưng các câu trả lời về tên các tờ báo lại là radio, tivi, truyện ngắn, VOA, BBC. Trên thực tế, VOA và BBC là hai trong các đài nổi tiếng nhất về phát thanh quốc tế và không sản xuất báo giấy. Những thông tin nhầm lẫn cũng xuất hiện trong câu trả lời của 30 SV về kênh truyền hình hoặc radio các bạn nghe tin tức tiếng Anh, ví dụ, Vtv1, V-channel, nhạc tiếng Anh, phim tiếng Anh, mp3.zing.vn. Trong đó, Vtv1 hay V-channel là kênh dành cho người

Việt và chỉ phát các bản tin trong nước hoặc nước ngoài được Việt hóa. Ngoài ra, Youtube cũng bị nhầm lẫn là một trang chuyên tin tức tiếng Anh dù thực tế nó là một trang web chia sẻ video, nơi người dùng có thể tải lên, xem và chia sẻ các video; trong đó có các video về các bản tin.

Từ các thông tin được đề cập, chúng tôi nhận định SV chưa có thói quen tự tìm nghe và đọc tin tức tiếng Anh và chưa xác định được chính xác nguồn cập nhật tin tức tiếng Anh.



Biểu đồ 1. Mức độ tự rèn luyện kỹ năng đọc tin tức tiếng Anh



Biểu đồ 2. Mức độ tự rèn luyện kỹ năng nghe tin tức tiếng Anh

3.2. Biện pháp rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh

Dựa vào thực trạng rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh của SV, chúng tôi đề xuất một số biện pháp rèn luyện mà theo kết quả nghiên cứu và ghi nhận là có hiệu quả.

Nhóm thực nghiệm viên áp dụng hình thức tự học cá nhân với công cụ rèn luyện là 2 trang web học tiếng Anh qua tin tức, BBC learning English (mục Words in the News) và News in level. Hai trang web trên đều cung cấp cho người học 3 phần: bản tin để đọc, bản tin qua audio hoặc video để nghe và thông tin về từ vựng mới. Tuy nhiên, trang BBC có thêm phần bài tập về từ vựng để người học tự kiểm tra khả năng hiểu nghĩa của từ qua định nghĩa tiếng Anh được cung cấp sẵn và qua tình huống trong bản tin, cũng như kiểm tra khả năng vận dụng các từ vựng đó vào các tình huống câu khác. Tuy là trang web học tiếng Anh, nhưng các bản tin được cập nhật tương đối liên tục mỗi ngày. “Words in the news” cung cấp những bản tin ngắn khoảng 150 từ (khoảng 1 phút), phù hợp với đối tượng bước đầu làm quen với việc đọc tin tiếng Anh. “News in level” cung

cấp cho người học các bản tin với 3 cấp độ. Một nội dung tin được diễn đạt thành 3 bản tin với 3 lối hành văn khác nhau và có độ dài và độ khó tăng dần. Chúng tôi khuyến khích thực nghiệm viên xem qua các bản tin thuộc cả 3 cấp độ để học thêm nhiều từ vựng hơn. Tùy theo ý muốn, SV có thể lựa chọn một trong hai trang web để nghe và đọc tin tức hoặc học từ cả hai trang.

Chúng tôi khuyến khích mỗi SV dành thời gian nghe và đọc ít nhất 1 bản tin mỗi ngày và gửi thông báo về tên bản tin các bạn vừa xem và nghe để chúng tôi trực tiếp theo dõi và ghi nhận quá trình tự học của các bạn. Điều quan trọng là SV phải thực hiện theo tiến trình “nghe trước, đọc sau, bài tập cuối” chúng tôi hướng dẫn để đạt kết quả rèn luyện kỹ năng cao nhất. Ngoài ra, mỗi SV cũng phải ghi báo cáo tiến độ học tập của mình vào mẫu báo cáo, bao gồm thời gian học, nội dung tóm tắt của bản tin, từ vựng, cấu trúc câu mới các bạn học được và khó khăn các bạn gặp phải. Mỗi tuần, chúng tôi và nhóm SV gặp nhau vào sáng chủ nhật để chia sẻ những thông tin trên. Mọi thành viên trong nhóm đều có nhiệm vụ báo cáo bằng lời nói về quá trình tự học của mình và ghi chú lại quá trình tự học của các thành viên khác. Tất cả các hoạt động đều được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh nhằm giúp SV có nhiều cơ hội để rèn luyện thêm các kỹ năng ngôn ngữ khác như viết và nói.

3.3. Đánh giá kết quả thực nghiệm biện pháp rèn luyện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh

Tính hiệu quả của biện pháp được đánh giá dựa trên sự so sánh, phân tích và đối chiếu số lượng bản tin SV nghe và đọc qua các tuần và kết quả của bài test 1 và 2.

3.3.1. Kết quả quá trình thực nghiệm

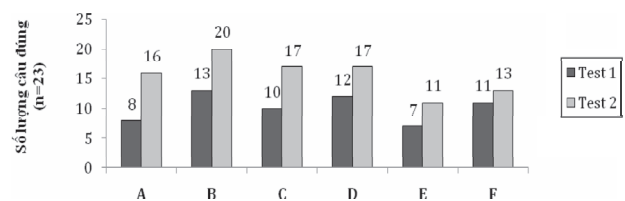
Bảng 1. Thống kê số lượng bản tin tiếng Anh SV đã nghe và đọc

STT	SV	8/3/2015	15/3/2015	22/3/2015	29/3/2015	5/4/2015	12/4/2015	19/4/2015	Tổng
1	A	5	5	7	7	10	10	7	51
2	B	4	6	7	8	7	10	8	50
3	C	4	5	7	8	7	9	7	47
4	D	3	4	7	7	8	7	7	43
5	E	3	5	7	7	4	7	7	40
6	F	2	3	5	7	5	6	7	35

Kết quả của bảng 1 cho thấy, số lượng bản tin nhóm SV nghe và đọc qua các tuần tăng lên

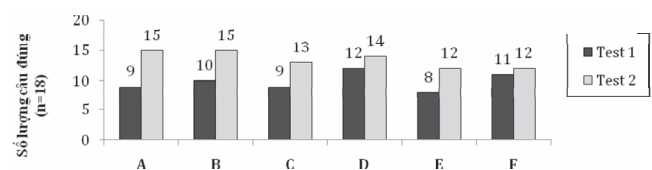
và hầu hết số lượng bản tin của mỗi SV ở các tuần sau đều từ 7 bản tin trở lên. Ở tuần thứ 1 (01/3/2015 - 08/3/2015), do chưa quen với việc phải đọc tin mỗi ngày nên số lượng bản tin mỗi SV nghe và đọc dao động từ 2 đến 5, thấp hơn số lượng chúng tôi khuyến khích. Ở tuần thứ 2, số lượng bản tin đã tăng lên, dao động từ 3 - 6 bản tin/SV. Bắt đầu từ tuần thứ 3, SV đã có sự chuyển biến tích cực khi hầu hết đều đáp ứng được yêu cầu “ít nhất mỗi ngày 1 bản tin” của chúng tôi; đặc biệt, ở tuần thứ 5, SV A nghe và đọc nhiều hơn 1 bản tin mỗi ngày và ở tuần thứ 6, có 2 SV đạt được số lượng 10 bản tin/tuần. Bên cạnh đó, ở tuần thứ 5, SV E chỉ nghe và đọc 4 bản tin vì có công việc riêng cần sắp xếp. Ngoài ra, SV F thường xuyên có số lượng bản tin thấp hơn 7. Theo chúng tôi tìm hiểu, F rất thích thú với cách học mới này nhưng vì hệ thống wifi xung quanh nơi F đang sinh sống không được ổn định nên F không thể truy cập mạng để nghe và đọc 7 bản tin. Tóm lại, qua các số liệu của bảng 1, chúng tôi có thể đánh giá rằng, SV đã dần quen với cách học đề xuất và quan trọng là hình thành được thói quen nghe và đọc tin tức mỗi ngày.

3.3.2. Kết quả bài kiểm tra



Biểu đồ 1. So sánh kết quả test 1 và test 2 Reading của SV

Kết quả biểu đồ 3 cho thấy, kỹ năng đọc của SV có cải thiện sau khi áp dụng biện pháp tự tìm đọc tin tức mỗi ngày. Trong đó, SV A có sự tiến bộ rõ ràng nhất khi kết quả test 2 (16 câu đúng/23 câu) cao gấp đôi kết quả test 1 (8 câu đúng/23 câu). Ngược lại, SV F ít tiến bộ nhất khi số câu đúng chỉ tăng 2 câu so với 11 câu đúng ở test 1. Các SV còn lại có số câu đúng tăng lên dao động từ 5 đến 7.



Biểu đồ 2. So sánh kết quả test 1 và test 2 Listening của SV

Kết quả biểu đồ 4 cho thấy, kỹ năng nghe của SV cũng có cải thiện sau khi áp dụng biện pháp tự tìm nghe tin tức mỗi ngày. Trong đó, SV A và E có sự tiến bộ rõ ràng nhất khi số câu đúng ở test 2 nhiều hơn 6 câu so với test 1. SV F ít tiến bộ nhất khi chỉ đạt 12 câu đúng/18 câu so với 11 câu đúng/18 câu ở test 1. Các SV còn lại có số câu đúng tăng lên dao động từ 2 đến 6.

Như vậy, qua biểu đồ 1 và 2, chúng tôi có thể đánh giá được biện pháp đề xuất là có hiệu quả đối với việc cải thiện kỹ năng nghe và đọc tin tức tiếng Anh của SV. Ngoài ra, khi đối chiếu kết quả từ biểu đồ 1 và 2 với các số liệu từ bảng 1, chúng tôi còn nhận ra, những SV thường xuyên tìm nghe và đọc tin tức có tiến bộ nhiều hơn so với những SV nghe và đọc ít bản tin hơn. Điều đó chứng minh, SV đã hình thành được thói quen nghe và đọc tin tức tiếng Anh hướng đến việc rèn luyện kỹ năng. Nếu SV duy trì thói quen này nghiêm túc hơn và lâu dài hơn, chúng tôi có cơ sở để tin tưởng sự tiến bộ của SV sẽ thể hiện rõ hơn.

3.3.3. Những thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực nghiệm

a. Thuận lợi

Trong quá trình thực nghiệm, chúng tôi nhận được sự hợp tác tích cực từ các thực nghiệm viên. Mỗi cá nhân thể hiện sự ý thức về vai trò và lợi ích của mình qua việc tự rèn luyện theo hướng dẫn của chúng tôi, tham dự đầy đủ các buổi họp nhóm, và rất nhiệt tình chia sẻ sản phẩm tự học của mình, cũng như đóng góp ý kiến cho sản phẩm tự học của các SV khác. Nhờ đó, các buổi họp nhóm diễn ra suôn sẻ, có hiệu quả và góp phần hình thành thái độ làm việc nhóm thân thiện, tích cực.

b. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, chúng tôi gặp phải khó khăn khách quan. Do lịch học của SV không phù hợp nhau, chúng tôi chỉ sắp xếp được 1 buổi họp nhóm mỗi tuần vào tiết 4-5 sáng chủ nhật (từ 10 giờ đến 11 giờ 30) thay vì ít nhất 2 buổi mỗi tuần như dự kiến. Ở những tuần đầu, số lượng bản tin SV nghe và đọc chưa nhiều nên trong một buổi họp nhóm, mỗi SV đều có cơ hội báo cáo kết quả tự học của mình. Tuy nhiên, ở những tuần sau đó, số lượng bản tin tăng lên nên thời gian 1 tiếng 30 phút không còn đủ cho tất cả SV thực hiện việc báo cáo. Nếu số lượng bản tin chưa được

báo cáo không quá nhiều, buổi họp kéo dài thêm từ 20 đến 30 phút, lấn sang thời gian nghỉ trưa của SV. Trường hợp số lượng bản tin chưa được báo cáo còn nhiều, chúng tôi phải họp riêng với những SV chưa có cơ hội báo cáo vào một thời gian khác để đảm bảo quyền lợi chia sẻ kết quả tự học của tất cả SV. Những SV rơi vào trường hợp này chỉ nhận được phản hồi từ chúng tôi, thay vì từ cả chúng tôi và các SV khác trong nhóm.

c. Bài học kinh nghiệm

Qua quá trình thực nghiệm, chúng tôi rút ra được những bài học cần thiết. Thứ nhất, khi SV tham gia thực nghiệm cũng như khi tham gia các tiết học trên lớp, rất hy vọng nhận được sự phản hồi từ phía người hướng dẫn. Ban đầu, chúng tôi rất thận trọng khi đưa ra lời góp ý về những hạn chế của SV để tránh tạo cho SV tâm lý chán nản. Nhưng điều bất ngờ là các thực nghiệm viên lại rất thoải mái khi tiếp nhận những phản hồi của chúng tôi. SV còn tự nhận xét những thiếu sót về khả năng ngôn ngữ của mình và bày tỏ mong muốn được nhận những lời góp ý thẳng thắn nhất. Những lời nhận xét chân thành sẽ tạo niềm tin cho SV tiếp tục rèn luyện. Thứ hai, SV năm nhất mới bước đầu làm quen với hình thức tự học ở trường đại học nên cần sự nhắc nhở thường xuyên, cũng như sự cảm thông của người hướng dẫn. Ngoài việc tham gia thực nghiệm, SV còn có nhiệm vụ hoàn thành việc học trên lớp. Vì vậy, người hướng dẫn không nên quá kỳ vọng vào kết quả tự rèn luyện của SV để tránh thái độ gay gắt khi đưa ra những lời nhận xét, bình luận.

4. Kết luận

Nghe và đọc tin tức tiếng Anh đem lại nhiều lợi ích, bởi các bản tin sử dụng ngôn ngữ hiện đại và thông dụng, là nguồn thông tin đa dạng và phong phú về thế giới và đưa chúng ta cơ hội học hỏi về những lĩnh vực chuyên sâu trong cuộc sống. Nếu SV nói chung, và SV chuyên ngành tiếng Anh nói riêng, nghe và đọc tin tức tiếng Anh thường xuyên, trình độ tiếng Anh sẽ cải thiện. Chẳng hạn, vốn từ vựng sẽ được mở rộng, cách hành văn cũng sẽ gần gũi và tự nhiên hơn nhờ vào những từ và cấu trúc câu học được qua các bản tin. Thêm vào đó, việc nghe tin tức còn giúp SV quen dần với cách phát âm, ngữ điệu của người bản xứ. Từ đó, phát âm SV cũng sẽ có những tiến bộ.

Tài liệu tham khảo

[1]. Học viện Anh Ngữ EQUEST, “Đọc báo tiếng Anh”, <http://equest.edu.vn/news/Doc-bao-tieng-Anh>, ngày 10/6/2014.

[2]. Katchen, Johanna E (1994), *Learning To Listen to Authentic English from Satellite TV*, Bài báo cáo tại buổi họp mặt thường niên về phương pháp giảng dạy tiếng Anh dành cho giáo viên Thái Lan giảng dạy Anh ngữ tại những quốc gia sử dụng tiếng Anh như một ngoại ngữ (lần thứ 14, tại Bangkok, Thái Lan, ngày 13-15/1/1994).

[3]. Nguyễn Thế Nhân (2009), *Một số gợi ý cách học môn Đọc hiểu trong SV năm nhất Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh*, Đề tài nghiên cứu khoa học của SV Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ, Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.

[4]. Nguyễn Thị Thúy (2009), *Group work in listening at home for the first year students of English department*, Kỷ yếu Khoa học SV 2009, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội NXB ULIS.

[5]. TED Ed Lessons Worth Sharing, “How to choose your news - Damon Brown”, <http://ed.ted.com/lessons/how-to-choose-your-news-damon-brown>, ngày 07/3/2015.

**THE SELF-STUDY APPROACH TO PRACTISE SKILLS OF LISTENING
AND READING ENGLISH NEWS OF THE FIRST-YEAR ENGLISH MAJORS AT
DONG THAP UNIVERSITY**

Summary

The article studies the current practice of the first-year English majors' skills of listening and reading English news at Dong Thap University. After that, some methods of self-study are designed to help students form the habit of listening and reading to English news in order to reach the aim at improving listening and reading skill.

Keywords: self-study, English news, listening and reading skill.